

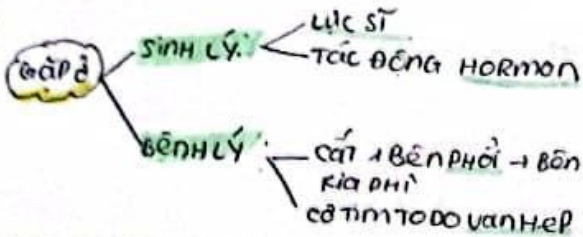
BIỂU HIỆN TỔN THƯƠNG DO ĐÁP ỨNG THÍCH NGHI

thường đi kèm nhau

PHI ĐẠI (Hypertrophy)

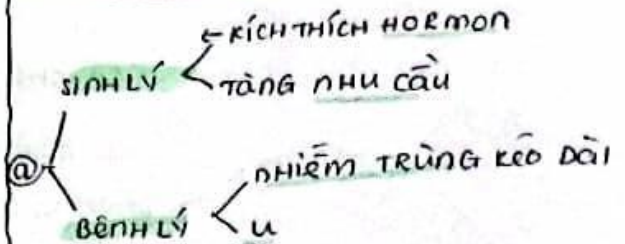
Tăng kích thước TB → ↑ Vm
↑ CN

- TB to hơn ← tăng thể tích để thích nghi
- Các TB vẫn cân đối



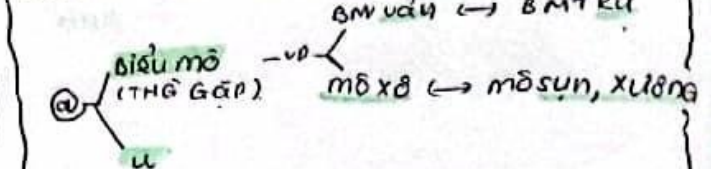
QUÁ SẴN (Hyperplasia)

Tăng số lượng TB ← phân bào



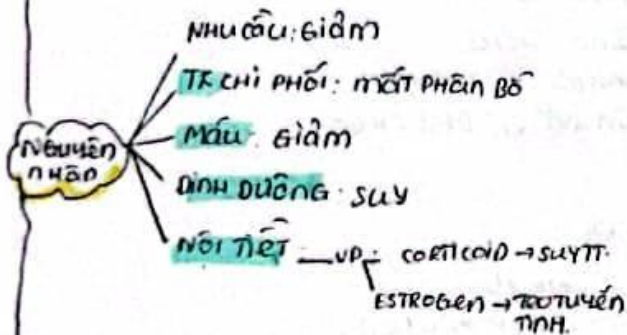
DI SẴN (metaplasia)

Biến đổi hình thái TB → Loại TB ≠

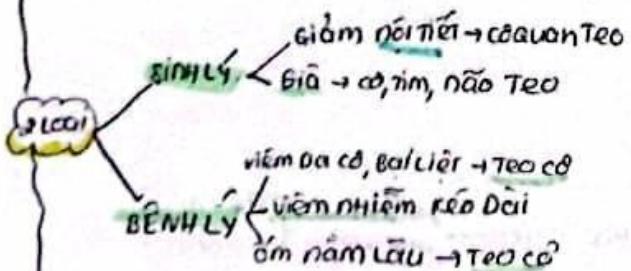


TEO ĐÉT (ATROPHY)

Giảm kích thước TB → ↓ Vm
↓ CN



Tăng rộng có thể mất nếp nhăn niêm mạc



LOẠN SẴN (dysplasia)

Biến đổi hình thái TB cấu trúc mô → size → to, nhỏ to
shape → ↑ arrangement

